

XÃ HỘI HỌC THẾ GIỚI

NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VIỆN NGHIÊN CỨU XÃ HỘI HỌC LIÊN XÔ

PHẠM KHIÊM ÍCH

Tại triển lãm những thành tựu kinh tế quốc dân Liên Xô tháng 5 năm 1986 vừa qua có giới thiệu mô hình tổ chức Viện Nghiên cứu xã hội học thuộc Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô (xin gọi tắt là Viện Xã hội học Liên Xô). Việc giới thiệu thành tựu nghiên cứu xã hội học ở triển lãm này nói lên vai trò to lớn của xã hội học trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trên đất nước Xô-viêt đã hình thành cả một hệ thống to lớn các cơ quan nghiên cứu xã hội học, bao gồm hơn 1.500 cơ quan, từ các Viện, các Ban thuộc Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô và Viện Hàn lâm khoa học các nước cộng hòa; các tổ chức nghiên cứu và giảng dạy xã hội học thuộc các trường đại học; các Hội đồng nghiên cứu xã hội học thuộc các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Công đoàn và các tổ chức xã hội khác; đến các phòng thí nghiệm xã hội học ở các xí nghiệp. Riêng trong Viện Hàn lâm khoa học có trên 40 cơ quan chuyên nghiên cứu xã hội học. Trong hệ thống các cơ quan khoa học đó, Viện nghiên cứu xã hội học có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng: đây là cơ quan xã hội học đầu ngành của đất nước.

Viện Xã hội học Liên Xô được thành lập năm 1968. Nhiệm vụ cơ bản của nó là “nghiên cứu phức hợp trạng thái và xu hướng phát triển lĩnh vực xã hội của xã hội xã hội chủ nghĩa chín mươi, khởi thảo các dự báo và các kiến nghị có cơ sở khoa học về việc hoàn thiện các quan hệ xã hội, kế hoạch hóa và quản lý xã hội”. Cụ thể, nó nghiên cứu những điều kiện và những nhân tố xã hội của việc đẩy nhanh tiến bộ khoa học - kỹ thuật, phát triển sản xuất theo chiều sâu; nghiên cứu những biến đổi và những xu hướng phát triển cơ cấu xã hội của xã hội học Xô-viêt; những con đường xích lại gần nhau của các giai cấp, các nhóm và các tầng lớp xã hội, những đặc điểm và hình thức biểu hiện của sự phân hóa xã hội trong điều kiện hình thành cơ cấu không giai cấp của xã hội; nghiên cứu những vấn đề hoàn thiện lối sống xã hội chủ nghĩa, kích thích tính tích cực lao động và tính tích cực xã hội của các công dân Xô-viêt; nghiên cứu có hệ thống dư luận xã hội, đề ra những kiến nghị thực tiễn nhằm hoàn thiện hoạt động của các phương tiện thông tin, tuyên truyền đại chúng; nghiên cứu những con đường tối ưu hóa trạng thái dân số - xã hội của đất nước và của các vùng khác nhau, để đạt những kiến nghị nhằm củng cố và phát triển gia đình, nâng cao sức khỏe của nhân dân; nghiên cứu những vấn đề phương pháp luận và phương pháp hệ của việc khảo sát xã hội học; nghiên cứu lịch sử xã hội học mác-xít ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác, phê phán các quan niệm xã hội học tư sản hiện đại. Là một cơ quan đầu ngành,

Viện Xã hội học Liên Xô có nhiệm vụ tiến hành phối hợp hoạt động của các cơ quan xã hội học trong toàn quốc, giúp đỡ các cơ quan đó về mặt phương pháp luận và phương pháp hệ, cũng như đào tạo nghiên cứu sinh và bổ túc nghiệp vụ cho các nhà xã hội học.

Để thực hiện những nhiệm vụ to lớn trên đây, Viện Xã hội học Liên Xô có cả một cơ cấu tổ chức khá đồ sộ, bao gồm *Ban giám đốc, Hội đồng khoa học, Thư ký khoa học, Hội đồng biên tập - xuất bản, Phòng in ấn và nhân bản, Phòng hành chính, Ban nghiên cứu sinh, Hội đồng khoa học về bảo vệ luận án tiến sĩ, Hội đồng khoa học về bảo vệ luận án phó tiến sĩ và Hội đồng khoa học về dân số học*, cùng với 26 phòng và nhóm nghiên cứu chia thành 9 ban và tiểu ban. Ngoài ra, Viện còn gồm 2 trung tâm - một *Trung tâm nghiên cứu dư luận xã hội* và một *Trung tâm nâng cao trình độ chuyên môn cho các nhà xã hội học*, một *thư viện* với hơn 27 nghìn đầu sách, 18 nghìn tạp chí, 300 luận án, và *Tạp chí Nghiên cứu xã hội học*.

Sau đây là chức năng và nhiệm vụ của các Ban và Phòng nghiên cứu. Có 6 Ban và 3 Tiểu ban:

1. Ban Cơ cấu xã hội của xã hội Xô - viết.

Ban này (do tiến sĩ triết học, giáo sư F. P. Phi-líp-pốp làm trưởng ban) nghiên cứu phương hướng quan trọng nhất của sự phát triển xã hội ở Liên Xô: quá trình khắc phục những khác biệt giữa các nhóm xã hội cơ bản, chuyển dần sang cơ cấu xã hội không giai cấp. Ban chú trọng nghiên cứu trước hết những biến đổi trong thành phần xã hội của dân cư, những biến động về tỷ trọng giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và trí thức, cũng như sự nâng cao bình đẳng xã hội. Ban cũng nghiên cứu chi tiết hơn về quá trình xích lại gần nhau giữa các tầng lớp trong nội bộ mỗi giai cấp, về các xu hướng biến chuyển xã hội, về sự tác động của các nhân tố khách quan, kể cả hệ thống giáo dục, đến sự chuyển biến đó.

Ban Cơ cấu xã hội gồm 4 phòng:

a) *Phòng Những vấn đề chung về phát triển cơ cấu xã hội của xã hội Xô-viết và của giai cấp công nhân* (do tiến sĩ triết học, giáo sư F. P. Phi-líp-pốp phụ trách) tập trung nghiên cứu vấn đề hình thành cơ cấu không giai cấp của xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển. Phòng cũng nghiên cứu những vấn đề xã hội của giáo dục: vai trò của giáo dục trung học phổ cập đối với sự hình thành tính đồng nhất về xã hội của xã hội xô-viết, triển vọng chuyển sang giáo dục chuyên nghiệp phổ cập phù hợp với cuộc cải cách giáo dục đang được tiến hành, hiệu quả xã hội của các dạng giáo dục chuyên nghiệp khác nhau như giáo dục chuyên nghiệp - kỹ thuật, giáo dục trung học chuyên nghiệp và giáo dục đại học. Phòng cũng nghiên cứu những đặc điểm của các đội ngũ khác nhau gia nhập vào giới thanh niên, những nguồn gốc xã hội của các lớp người bổ sung vào giai cấp công nhân và vào tầng lớp trí thức, thông qua hệ thống giáo dục.

b) *Phòng Những vấn đề phát triển xã hội của giới trí thức* (do tiến sĩ triết học, giáo sư V. F. Xbur-tốp làm trưởng phòng) nghiên cứu những vấn đề phát triển về xã hội, chính trị và tư tưởng của các tầng lớp trí thức khác nhau, như trí thức khoa học - kỹ thuật, trí thức kỹ thuật - sản xuất, y tế, giáo dục, trí thức nghệ thuật và sáng tạo. Phòng tiến hành nghiên cứu sự biến đổi về bộ mặt xã hội, về cơ cấu và về vai trò của trí thức trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

c) *Phòng Những vấn đề phát triển xã hội của nông dân tập thể và nông thôn* (do tiến sĩ giáo sư V. I. Xta-rô-vê-rốp làm trưởng phòng) chú trọng nghiên cứu những biến đổi về cơ cấu xã hội của cư dân nông nghiệp trong điều kiện hợp tác các ngành kinh tế và liên kết nông - công nghiệp, làm rõ đặc điểm của quá trình này ở các vùng lãnh thổ khác nhau, trước nhất là vùng Đất-không-đen của Cộng hòa Liên bang Nga. Trên cơ sở những thông tin xã hội học thu nhận được, Phòng soạn thảo các kiến nghị về kế hoạch hóa sự phát triển xã hội của nông thôn và quản lý quá trình phát triển đó.

d) *Phòng Những vấn đề xã hội của thanh niên và giáo dục cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên* (do phó tiến sĩ triết học V. I. Su-prốp làm trưởng phòng) nghiên cứu những đặc điểm của các nhóm thanh niên khác nhau gia nhập vào đời sống lao động độc lập, nghiên cứu sự hình thành ý thức cộng sản chủ nghĩa ở các nhóm thanh niên đó, nghiên cứu hiệu quả của các hình thức và các phương pháp giáo dục cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên.

2. Ban Quản lý các công trình xã hội.

Ban này (do tiến sĩ sử học, giáo sư I. V. Be-xtu-txép La-đa làm trưởng ban) nghiên cứu những vấn đề dự báo, kế hoạch hóa, dự án phát triển của các quá trình xã hội, quản lý các quá trình đó ở cấp độ các tập thể lao động, các ngành, các vùng khác nhau của nền kinh tế quốc dân nói chung.

Ban gồm 4 phòng và 2 nhóm nghiên cứu:

a) *Phòng Dự báo xã hội* (do tiến sĩ sử học, giáo sư I.V. Be-xtu-txép La-đa phụ trách) chú trọng nghiên cứu những cơ sở lý luận - phương pháp luận của dự báo dài hạn về sự phát triển các quá trình xã hội trong điều kiện cách mạng khoa học - kỹ thuật. Trong phòng còn có các nhóm nghiên cứu về những vấn đề viễn cảnh của xã hội học văn hóa và về những vấn đề phương pháp luận thiết lập dự án xã hội.

b) *Phòng Kế hoạch hóa xã hội* (do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư V.Ia. Su-ra-cốp làm trưởng phòng) nghiên cứu soạn thảo những kiến nghị về hệ phương pháp khoa học và về thực tiễn quản lý sự phát triển xã hội ở các cấp độ tổ chức xã hội khác nhau (các xí nghiệp, các ngành, các vùng lãnh thổ).

c) *Phòng nghiên cứu thời gian lao động và ngoài lao động* (do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư V. Đ. Pa-tơ-ru-sép làm trưởng phòng) khảo sát những vấn đề kinh tế - xã hội của thời gian lao động và ngoài lao động của dân cư, đề ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các biện pháp sử dụng hợp lý ngân sách thời gian. Phòng cũng nghiên cứu việc sử dụng ngân sách thời gian của dân cư nông thôn, của người lao động trong các xí nghiệp công nghiệp, của dân cư đô thị, nghiên cứu thái độ đối với thời gian lao động, ý kiến của dân cư đô thị về việc sử dụng thời gian tự do.

d) *Phòng những vấn đề xã hội của các tập thể lao động* (do phó tiến sĩ triết học N.V. An-đrê-en-cốp làm trưởng phòng) nghiên cứu chủ yếu về những vấn đề xã hội của sự phát triển các tập thể lao động: sự hình thành tập thể sản xuất trong điều kiện xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển, động cơ lao động, hiệu quả hoạt động của các tập thể lao động trong các môi trường văn hóa và khu vực khác nhau, ảnh hưởng của tập thể lao động đến tính tích cực xã hội - chính trị của công nhân, hiệu quả của các hình thức tổ chức lao động theo đội và các hình thức kích thích lao động... Phòng hợp tác với các ban xã hội học của các xí nghiệp công nghiệp tiến hành xây dựng mạng

lưới các mẫu xí nghiệp công nghiệp toàn Liên bang (khoảng 200 mẫu) tiêu biểu cho tất cả các ngành công nghiệp cơ bản trong các vùng khác nhau của đất nước.

d) Nhóm nghiên cứu những vấn đề xã hội học về khoa học (do phó giáo sư triết học Đ.Đ. Rai-cô-va phụ trách) tập trung nghiên cứu kế hoạch hóa xã hội và quản lý xã hội trong các tổ chức nghiên cứu khoa học, nghiên cứu những khía cạnh xã hội học của hoạt động khoa học theo chiều sâu ở Viện Hàn lâm và các ngành, nghiên cứu sử dụng đầy đủ hơn nữa tiềm lực khoa học của các tập thể nghiên cứu.

e) Nhóm nghiên cứu những khía cạnh xã hội của sự hình thành các nhu cầu (do tiến sĩ triết học V.Z. Rô-gô-vin phụ trách) nghiên cứu vấn đề tác động qua lại của các quá trình phân hóa xã hội và sự hình thành các nhu cầu khác nhau, nghiên cứu hoàn thiện các quan hệ phân phối, tăng cường kiểm tra mức lao động và mức tiêu dùng.

Liên quan mật thiết với Ban Quản lý các quá trình xã hội là *Tiểu ban nghiên cứu những vấn đề chung và những vấn đề khu vực của lối sống* (do tiến sĩ triết học, giáo sư I.T. Lê-vư-kin phụ trách). Trong những năm 1981 - 1982, Tiểu ban đã tiến hành cuộc trưng cầu ý kiến toàn Liên bang, từ đó đặt cơ sở đầu tiên cho việc khảo sát theo chiều sâu trong lĩnh vực nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về lối sống xã hội chủ nghĩa. Các cuộc trưng cầu ý kiến tương tự sẽ được tiến hành định kỳ 5 năm một lần.

3. Ban Những vấn đề xã hội - dân số.

Ban này (do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư L.L. Rư-ba-cốp-xki làm trưởng ban) nghiên cứu tính quy luật và đặc điểm của các quá trình dân số ở Liên Xô, sự tiến triển của hành vi dân số, những khác biệt về xã hội và vùng lãnh thổ của nó, và những biện pháp tác động đến hành vi ấy.

Ban gồm 3 phòng và 3 nhóm nghiên cứu:

a) Phòng Những vấn đề tài sản xuất dân số và di dân (do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư L.L. Rư-ba-cốp-xki trực tiếp phụ trách) có nhiệm vụ phân tích hiện trạng của các quá trình dân số và dự báo sự phát triển của chúng, nghiên cứu những vấn đề quan trọng nhất về di dân, khởi thảo chính sách dân số.

b) Phòng Những vấn đề xã hội - dân số ở các vùng cư trú của các dân tộc phương Bắc (do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư B.I. Lê-vin làm trưởng phòng) nghiên cứu các quá trình dân số của người bản địa và người từ nơi khác đến vùng này, đề ra những kiến nghị thực tiễn nhằm tối ưu hóa trạng thái dân số trong vùng.

c) Phòng Những vấn đề xã hội của sức khỏe dân cư do tiến sĩ triết học A.I. An-tô-nốp làm trưởng phòng) nghiên cứu xu thế biến đổi sức khỏe của dân cư, làm rõ những nhân tố xã hội tác động đến sức khỏe, đề ra những biện pháp trong chính sách dân số nhằm tăng cường sức khỏe các tầng lớp nhân dân, hình thành hành vi hợp lý giữ gìn sức khỏe.

d) Nhóm nghiên cứu những vấn đề xã hội của người có tuổi (do tiến sĩ kinh tế học V.Đ. Sa-pi-rô phụ trách) nghiên cứu nhu cầu và lối sống của người có tuổi, nâng cao tính tích cực của họ trong các lĩnh vực hoạt động khác.

đ) Nhóm nghiên cứu những vấn đề xã hội của hành vi tái sinh sản (do tiến sĩ kinh tế học A.G. Vi-snép-xki phụ trách) nghiên cứu xu hướng và tính quy luật của hành vi tái sinh sản của dân cư có liên quan với đời sống của gia đình, với chức năng sản xuất và tiêu dùng của gia đình, đề ra những mục tiêu và phương pháp thực hiện chính sách dân số trong lĩnh vực số sinh.

e) *Nhóm nghiên cứu những vấn đề xã hội và bảo vệ sức khỏe* (do tiến sĩ y học V. M. Lu-pan-đin phụ trách), nghiên cứu sự khỏe mạnh về tinh thần và thể chất của trẻ em và thiếu niên trong các gia đình với các kiểu nhân khẩu khác nhau, để đạt các kiến nghị bảo vệ sức khỏe cho các thế hệ chưa trưởng thành.

Liên quan trực tiếp với Ban Những vấn đề xã hội - dân số là *Tiểu ban xã hội học gia đình* (do tiến sĩ triết học, giáo sư A.G. Kha-sép phụ trách). Tiểu ban này có nhiệm vụ nghiên cứu những vấn đề kinh tế - xã hội của sự hình thành gia đình ở Liên Xô và những nhân tố ảnh hưởng đến sự kết hợp tối ưu vai trò sản xuất và vai trò gia đình của nữ công nhân, đến sự thỏa mãn của họ về lao động và nâng cao trình độ nghề nghiệp.

Tiểu ban cũng chú trọng nghiên cứu những vấn đề hôn nhân, những nhân tố ảnh hưởng đến hôn nhân, đến sự bền vững của gia đình. Tiểu ban còn nghiên cứu những vấn đề xã hội của gia đình trẻ, hành vi tái sinh sản phù hợp với những nhu cầu xã hội của các cặp vợ chồng.

Tiểu ban cũng có nhiệm vụ nghiên cứu vai trò của vui chơi giải trí như là một chức năng của gia đình, ảnh hưởng của vui chơi giải trí đến sự hình thành cơ sở đạo đức và văn hóa của các quan hệ gia đình.

4. Ban Phương pháp luận và lịch sử xã hội học.

Ban này do tiến sĩ triết học, giáo sư G.V. Ô-xi-pốp làm trưởng ban gồm 2 phòng và 1 nhóm nghiên cứu:

a) *Phòng Những vấn đề lý luận - phương pháp luận của xã hội học Mác - Lê-nin* (do tiến sĩ giáo sư G.V. Ô-xi-pốp phụ trách), nghiên cứu những vấn đề phương pháp luận của tri thức xã hội học, làm rõ những chỉ báo xã hội có ý nghĩa nhất nhằm hoàn thiện hệ thống các chỉ báo thống kê xã hội. Phòng cũng có nhiệm vụ đào tạo và soạn sách giáo khoa về xã hội học Mác-Lê-nin, chuẩn bị cuốn từ điển bách khoa xã hội học và từ điển thuật ngữ quốc tế về xã hội học.

b) *Phòng Lịch sử xã hội học Mác-Lê-nin* (trưởng phòng là tiến sĩ triết học Z. T. Gô-len-cô-va) tập trung nghiên cứu sự phát triển xã hội học Mác-Lê-nin ở Liên Xô và ở các nước xã hội chủ nghĩa khác, làm rõ ảnh hưởng của xã hội học Mác-Lê-nin đến việc giải quyết những vấn đề xã hội của thế giới hiện đại. Phòng cũng nghiên cứu những xu hướng phát triển xã hội quan trọng nhất, nêu ra những kiến nghị thực tiễn nhằm tiếp tục liên kết xã hội của các nước xã hội chủ nghĩa.

c) *Nhóm phê phán xã hội học tư sản* (do tiến sĩ triết học Iu.N. Đa-vu-đốp phụ trách) chú trọng nghiên cứu lịch sử và phê phán xã hội học tư sản hiện đại. Trên cơ sở khái quát những kết quả nghiên cứu thực nghiệm do các nhà xã hội học tư sản tiến hành, làm rõ những xu hướng mới nhất về phát triển tư tưởng xã hội học tư sản, phê phán xác đáng các trào lưu đó trên quan điểm lý luận xã hội học Mác-Lê-nin.

5. Ban Bảo đảm hệ phương pháp và thông tin cho những công trình khảo sát xã hội học.

Ban này do phó tiến sĩ triết học V.G. An-đrê-en-cốp làm trưởng ban, tiến hành công tác đảm bảo hệ phương pháp và thông tin cho những công trình khảo sát xã hội học, xây dựng ngân hàng số liệu xã hội học toàn Liên bang, xử lý các kết quả nghiên cứu thực nghiệm do các bộ phận trong Viện, các trung tâm xã hội học khác và các ban xã hội học xí nghiệp tiến hành.

Bao gồm có 2 phòng và 2 nhóm nghiên cứu:

a) *Phòng Những vấn đề hệ phương pháp thu thập và phân tích các số liệu xã hội học* (do phó tiến sĩ triết học V.G. An-đrê-en-cốp phụ trách) có nhiệm vụ nghiên cứu những vấn đề hệ phương pháp của các cuộc điều tra xã hội học thực nghiệm, khởi thảo và hoàn thiện các chiến lược nghiên cứu khác nhau trong xã hội học, nghiên cứu các phương pháp thu thập, phân tích và lý giải các số liệu xã hội học.

Phòng quan tâm đặc biệt đến việc nghiên cứu những vấn đề phương pháp luận và phương pháp hệ của sự phân tích, so sánh các số liệu xã hội học, tiêu chuẩn hóa các thủ tục và công cụ nghiên cứu, chiến lược và hệ phương pháp nghiên cứu so sánh, lặp lại, hệ phương pháp phân tích thứ cấp trong các ngân hàng số liệu xã hội học.

Đặc trưng của các số liệu xã hội học đòi hỏi phải sử dụng các phương pháp toán học phân tích chúng. Viện nghiên cứu các phương pháp toán học trong xã hội học chiếm vị trí trung tâm trong hoạt động của phòng. Điều này cho phép giải quyết có hiệu quả những nhiệm vụ cơ bản về xử lý thông tin, phân tích các số liệu, cũng như tìm tin trong ngân hàng số liệu xã hội học.

b) *Phòng Thông tin và phối hợp* (trưởng phòng là phó tiến sĩ triết học V. X Bô-rô-vích) có nhiệm vụ thu thập một cách hệ thống thông tin trong lĩnh vực xã hội học. Việc phục vụ thông tin được thực hiện theo phương hướng sau đây: chọn tìm sách báo trên cơ sở thư mục ở thư viện Viện Thông tin. khoa học xã hội Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô; chọn tìm các bản tóm tắt luận án bảo vệ ở Liên Xô, tìm hiểu tin tức về các trung tâm xã hội học của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tiểu sử các nhà xã hội học Liên Xô và nước ngoài.

Nhóm xử lý số liệu các cuộc điều tra xã hội học và *Nhóm bảo đảm kỹ sư - kỹ thuật của máy tính điện tử*, chú trọng đặc biệt đến sự phát triển các phương tiện kỹ thuật xử lý số liệu giúp cho Viện đảm nhận chức năng trung tâm tính toán chuyên ngành về xã hội học.

Trong Ban còn có bộ phận *Phương pháp-khoa học* làm nhiệm vụ công tác cổ vấn, giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực phương pháp hệ điều tra xã hội học. Bộ phận này phối hợp với trung tâm nâng cao trình độ chuyên môn cho các nhà xã hội học, góp phần bồi dưỡng về nghiệp vụ cho các nhà xã hội học ở các địa phương:

6. Ban Đô thị của Viện nghiên cứu xã hội học.

Ban này do tiến sĩ kinh tế học, giáo sư A.I. Pa-nốp làm trưởng ban. Nhiệm vụ chính là:

- a) Nghiên cứu những vấn đề xã hội của lao động và sinh hoạt.
- b) Nghiên cứu sự phát triển tính tích cực lao động và tính tích cực xã hội - chính trị của công nhân viên chức.
- c) Nghiên cứu những vấn đề giáo dục tư tưởng - chính trị trong các tập thể lao động.
- d) Tham gia các công trình nghiên cứu “chính sách xã hội và hợp lý hóa cơ cấu hạ tầng xã hội của đô thị”, “con người và thành phố lớn”.

7. Trung tâm nghiên cứu dư luận xã hội.

Trung tâm này được thành lập năm 1985 trên cơ sở Ban Nghiên cứu dư luận xã hội của Viện. Trung tâm do tiến sĩ triết học V.G. Brít-vin phụ trách, có nhiệm vụ chính là:

- a) Nghiên cứu một cách hệ thống dư luận xã hội của các nhóm xã hội khác nhau.
- b) Nghiên cứu cơ chế và các kênh hình thành dư luận xã hội, dự báo xu hướng biến đổi của nó.
- c) Giúp đỡ về mặt hệ phương pháp cho các tổ chức nghiên cứu dư luận xã hội.
- d) Tham gia các cuộc nghiên cứu so sánh quốc tế, cũng như khái quát kết quả và kinh nghiệm nước ngoài nghiên cứu dư luận xã hội.

Trung tâm cũng tiến hành các cuộc nghiên cứu về thính giả các phương tiện thông tin đại chúng, nâng cao hiệu quả của các phương tiện tuyên truyền trực quan dư luận xã hội về việc sử dụng thời gian tự do, về cải cách trường học, về tổ chức viết bài cho các báo và tạp chí.

8. Trung tâm nâng cao trình độ chuyên môn cho các nhà xã hội học.

Trung tâm do phó tiến sĩ triết học N.V. An-đrê-en-cốp lãnh đạo, có nhiệm vụ:

- a) Nâng cao trình độ chuyên môn cho các nhà xã hội học hoạt động trực tiếp trong nền kinh tế quốc dân, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng họ.
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ trong Viện bằng cách tổ chức các lớp đặc biệt.
- c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nhà xã hội học xí nghiệp làm việc ở các Ban nghiên cứu của Viện.
- d) Tổ chức giúp đỡ các phòng xã hội học của các xí nghiệp và cơ quan.
- đ) Xuất bản các sách giáo khoa về các phương hướng cơ bản nghiên cứu xã hội học, về các phương pháp thu thập, xử lý và phân tích các số liệu xã hội học.

e) Chuẩn bị các kiến nghị về phương pháp hệ trong nghiên cứu những vấn đề xã hội học cấp bách nhất. Hằng năm, Trung tâm đào tạo khoảng 100 nhà xã hội học cho Mát-xcơ-va và các thành phố khác.

Để phục vụ công tác nghiên cứu và hoạt động của Viện, Viện có một *thư viện chuyên ngành* và *tạp chí Nghiên cứu xã hội học*. Tạp chí xuất bản từ năm 1974, phổ biến ở 32 nước trên thế giới. Tạp chí thường xuyên có những mục: “Những vấn đề phát triển khoa xã hội học”, “Những vấn đề lý luận - phương pháp luận”, “Kinh nghiệm áp dụng các kiến nghị xã hội học”, “Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu xã hội học”, “Xã hội học ứng dụng”, “Những vấn đề xã hội học ở nước ngoài”, “Phê phán xã hội học tư sản hiện đại”, “Di sản xã hội học”, “Tranh luận, thảo luận khoa học”, “Sinh hoạt khoa học”, “Điểm sách báo”...

Viện cũng phối hợp hoạt động chặt chẽ với *Hội xã hội học Liên xô*. Hội là một tổ chức xã hội-nghề nghiệp, được thành lập từ năm 1958 (10 năm trước khi thành lập Viện), được sự lãnh đạo của Ban Khoa học xã hội trực thuộc Đoàn chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô. Đến nay Hội có hơn 1.500 hội viên tập thể và 5.000 hội viên cá nhân. Hội bao gồm 38 trung tâm và 151 tiểu ban nghiên cứu khoa học khu vực. Hội là một thành viên tập thể của Hội Xã hội học quốc tế, tham gia tích cực vào sự hợp tác quốc tế cũng như vào việc lãnh đạo Hội Xã hội học quốc tế và các Hội đồng nghiên cứu của tổ chức quốc tế này.

Theo tư liệu công bố tại triển lãm *Những thành tựu kinh tế quốc dân Liên Xô* tháng 5 - 1986, phần “Khoa học - xã hội - Chủ nghĩa xã hội - Hòa bình - Tiến bộ”.